

Số: 176 /2023/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 15 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2023/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 2002

Nơi cư trú: Thôn TL, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1999

Nơi cư trú: Thôn MT, xã AH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Trần Thị H và anh Nguyễn Ngọc T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Minh T, sinh ngày 28/7/2020 cho chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị H mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật ( đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Chị H và anh T không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000368 ngày 03/8/2023. Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Ngọc T phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- CCTHADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã AH (Nơi ĐKKH);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Hà**